HENRYK SIENKIEWICZ

THƯA CHÚA NGÀI ĐI ĐÂU?

TẬP 2

Đức Hiển *dịch*

GIẢI NOBEL VĂN HỌC NĂM 1905

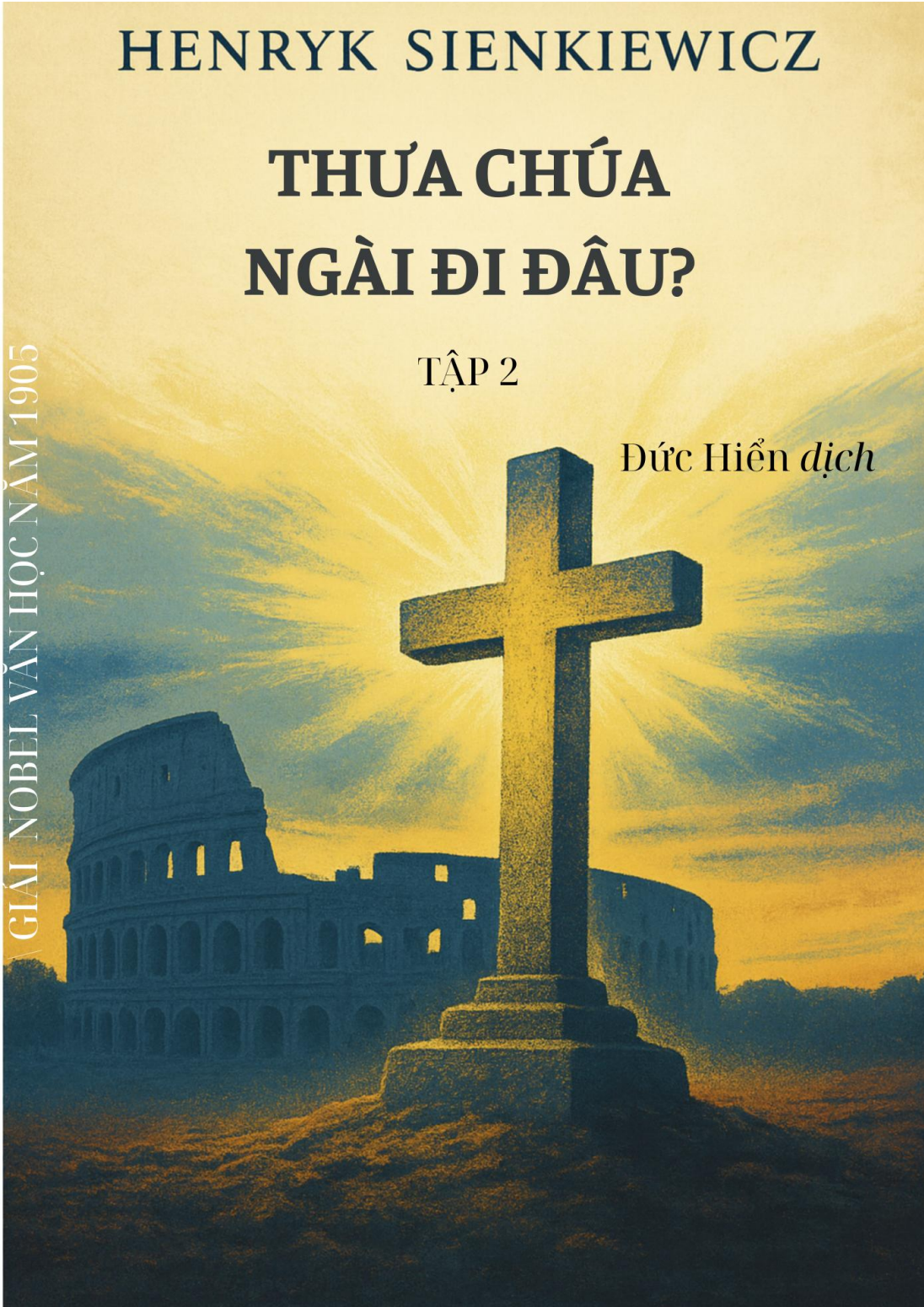

H. Sienkiewicz

LỜI NÓI ĐẦU

Trong Tập Một của *Thưa Chúa, Ngài đi đâu?* người đọc đã cùng Marcus Vinicius bước vào một hành trình tâm linh đầy giằng xé: từ đam mê nhục thể đến tình yêu tinh thần, từ sự kiêu ngạo của giới quý tộc La Mã đến những hoài nghi trước một đức tin bị cấm đoán. Chính giữa lòng một đế chế đang mục ruỗng bởi vinh hoa và tàn bạo, một tia sáng nhỏ bé đã bắt đầu le lói – ánh sáng của tình yêu biết hy sinh và lòng tin không điều kiện.

Tập Hai đưa chúng ta đi xa hơn – vào trung tâm của đau thương, tử đạo và cứu chuộc. Thành Roma chìm trong biển lửa. Trong cơn hoang tưởng quyền lực, Nero đã gieo tiếng kèn chiến tranh vào chính lòng dân mình, biến Thiên Chúa giáo thành vật tế thần cho ngọn lửa do chính ông châm ngòi. Những tín hữu âm thầm, những gia đình khiêm nhường, những con người kiên cường trong đức tin bắt đầu bước vào con đường đẫm máu dẫn đến đấu trường – nơi sự sống không còn là lựa chọn, và cái chết trở thành chứng tá cao cả nhất cho tình yêu Thiên Chúa.

Trong dòng xoáy ấy, Marcus Vinicius không còn là kẻ chinh phục, mà trở thành người được dẫn dắt. Petronius – nhà thẩm mỹ tài hoa, biểu tượng của tinh thần La Mã thanh lịch nhưng bất lực – dần lùi vào bóng tối. Ngược lại, những nhân vật tưởng chừng

nhỏ bé như thánh Phêrô, thánh Phaolô, và Lygia – nay tỏa sáng như những ngọn đèn soi rọi cả một thời đại. Vì vậy, Tập Hai không chỉ là phần tiếp nối, mà còn là phần *mặc khải* – nơi đức tin đối diện cực hình, tình yêu vượt qua thử thách, và sự chết mở đường cho sự sống mới.

Henryk Sienkiewicz, bằng ngòi bút vững chãi và sâu sắc, đã viết nên một bản hùng ca bi tráng, nơi cái ác hiện hình rõ rệt, nhưng cũng chính tại đó, niềm hy vọng và ánh sáng vĩnh hằng vượt lên trên mọi thế lực tăm tối. Chính nhờ những giá trị nhân văn cao cả ấy mà ông được trao Giải Nobel Văn học năm 1905, như một nhà văn đã mang "lý tưởng tinh thần" của dân tộc mình đến với toàn nhân loại.

Người chuyển ngữ và biên tập bản tiếng Việt này xin kính mời bạn đọc tiếp bước hành trình. Bởi đôi khi, để trả lời cho câu hỏi "Ngài đi đâu?" chúng ta cần đi hết con đường thập giá của chính mình – qua đêm tối, qua thử thách – để rồi thấy bình minh phục sinh rực rỡ đang chờ phía cuối con đường.

Bestread.vn

CHƯƠNG 38

Vinicius gửi Lygia:

"Nàng thân yêu, nàng đã bao giờ được cùng ông bà Aulus tới Antium hay chưa? Nếu chưa, tôi sẽ rất sung sướng, vì sẽ có lúc được giới thiệu cho nàng chốn này. Suốt từ Laurentum, những tòa dinh thự nối tiếp nhau dọc ven biển, còn Antium chính là một chuỗi lâu đài và hàng hiên, với những hàng cột soi bóng xuống làn nước biển xanh trong mỗi ngày đẹp trời.

Tại đây, tôi cũng có một tòa gia trạch ngay sát bờ biển, phía sau là khu vườn ô liu và một rừng trắc bá. Chỉ nghĩ đến một ngày kia, tòa gia trạch này sẽ là của nàng, tôi lại ngỡ như làn đá cẩm thạch của nó trở nên sáng láng hơn, khu vườn râm mát hơn và mặt biển như xanh biếc hơn. Ôi Lygia, thật tuyệt vời khi được sống và được yêu!

Ông già Meniklex, quản lý tòa gia trạch này, đã trồng nhiều khóm diên vĩ dưới bóng những cây sim thơm trên đồng cỏ. Mỗi khi nhìn thấy chúng, tôi lại nhớ đến ngôi nhà của ông Aulus, chiếc bể hứng nước mưa và khu vườn ở đó, nơi tôi từng được ngồi bên nàng. Tôi tin rằng những khóm diên vĩ này cũng sẽ gợi cho nàng nhớ tới ngôi nhà thân thương và nàng sẽ yêu mến Antium cùng tòa dinh thự này.

Ngay khi đến nơi, tôi đã có cuộc trò chuyện rất lâu với ông Phaolô trong bữa ăn. Chúng tôi nói về nàng,

rồi ông bắt đầu giảng giải, còn tôi lắng nghe rất lâu. Xin thổ lộ riêng cùng nàng rằng, dẫu có tài viết giỏi như cậu Petronius, tôi cũng không sao diễn tả hết được những gì đã xảy đến trong tâm trí và trái tim tôi khi ấy.

Tôi không ngờ rằng trên đời có thể tồn tại một niềm hạnh phúc, một vẻ đẹp và một sự bình yên mà người ta chưa từng biết đến. Nhưng tất cả những điều đó, tôi sẽ giữ lại để kể cho nàng nghe vào dịp đầu tiên tôi quay về Roma.

Nàng hãy nói cho tôi hay, tại sao mặt đất này lại chứa được đồng thời cả những con người như Sứ đồ Phêrô và ông Phaolô xứ Tarsus, cùng những kẻ như hoàng đế? Tôi hỏi vậy, bởi buổi chiều ngay sau bài giảng của ông Phaolô, tôi đã phải đến chỗ Nero. Nàng có biết tại đó tôi đã được nghe gì không?

Trước tiên, hoàng đế đọc bản trường ca về sự triệt phá thành Troy của ngài. Ngài bắt đầu than phiền rằng chưa bao giờ được chứng kiến một thành phố nào đang cháy. Ngài ghen tị với vua Priam, gọi nhà vua là người hạnh phúc, chỉ vì ông đã được tận mắt nhìn thấy đám cháy và sự hủy diệt của thành phố quê hương mình. Nghe vậy, gã Tigellinus bèn nói: "Xin Thánh Thượng hãy phán một lời, thần sẽ cầm ngay ngọn đuốc và trước khi đêm tàn, Thánh Thượng sẽ được thấy thành Antium bốc cháy."

Nhưng hoàng đế gọi y là đồ ngốc. "Vậy thì ta biết đi đâu," ngài nói, "để hít thở khí trời vùng biển và làm trong lại giọng hát mà các thần linh đã ban cho ta? Phải chăng chính Roma, với những hơi thở hôi hám

Bestread.vn

ngột ngạt từ khu Subura và Esquiline, đã khiến ta bị khản tiếng? Cảnh thành Roma bốc cháy chẳng phải sẽ tuyệt vời và bi kịch hơn gấp trăm lần so với Antium sao?"

Mọi người đồng thanh nhất trí rằng, cảnh thành đô đã chinh phục cả thế giới biến thành đống tro tàn sẽ là một bi kịch chưa từng có. Hoàng đế tuyên bố rằng khi ấy, bản trường ca của ngài sẽ vượt xa mọi khúc ca của Homer và ngài sẽ xây dựng lại thành phố Roma. Đám thực khách say sưa gào lên: "Xin hãy thực hiện điều đó! Làm đi!"

Nghe những lời ấy, tôi lập tức lo thắt ruột, hỡi nàng thân yêu, bởi vì nàng đang sống ở Roma. Bây giờ nghĩ lại, tôi tự cười thầm vì nỗi lo vớ vẩn ấy. Dẫu có điên rồ đến đâu, cả hoàng đế lẫn đám cận thần cũng không dám dung túng cho một sự điên cuồng đến mức đó.

Thế nhưng nàng biết đấy, con người thường hay lo sợ cho những người thân yêu của mình. Tôi vẫn mong ngôi nhà của ông Linus không nằm trong con ngõ hẻm chật chội ở khu Transtiberim – nơi ít ai lưu tâm đến khi có chuyện xảy ra. Với tôi, ngay cả những cung điện trên đồi Palatine cũng không xứng đáng để nàng trú ngụ.

Hỡi Lygia, xin nàng hãy chuyển về nhà ông bà Aulus mà ở. Tôi nghĩ nhiều về chuyện ấy. Giả sử hoàng đế đang ở Roma, việc nàng quay lại nhà ông bà sẽ dễ bị đám nô lệ truyền tai đến tận Palatine, khiến nàng bị chú ý và có thể bị trừng phạt. Nhưng hoàng đế còn ở

Antium lâu. Trước khi ngài quay về, mọi lời bàn tán hẳn đã lắng xuống.

Tôi hy vọng rằng trước khi hoàng đế trở lại Roma, nàng – hỡi thần nữ của tôi – đã về sống trong ngôi nhà của chính nàng trên đồi Carina. Phước phận thay ngày nàng bước qua ngưỡng cửa nhà tôi! Nếu Đức Chúa Jesus – Người tôi đang học hỏi để thuận theo – làm cho điều ấy trở thành hiện thực, thì tên Người sẽ được ngợi ca mãi mãi.

Tôi nguyện phụng sự Người, hiến dâng cả cuộc đời và dòng máu đỏ của mình. Mà có lẽ, nói thế này đúng hơn: Hai ta sẽ cùng nhau phụng sự Người, cho đến hết cuộc đời.

Tôi yêu nàng và xin bằng cả trái tim, cầu chúc nàng luôn mạnh khỏe".

Bestread.vn

CHƯƠNG 39

Bác Ursus vừa kéo dây buộc đôi bình lấy nước trong thùng chứa, vừa khe khẽ ngâm nga một khúc ca kỳ lạ từ xứ sở Lygii, đôi mắt tràn ngập niềm vui nhìn Lygia và Vinicius. Giữa những cây trắc bá trong vườn nhà ông Linus, họ như hai pho tượng trắng muốt, đẹp rạng ngời trong ánh hoàng hôn. Không một ngọn gió nào làm xao động tấm áo họ khoác. Bóng chiều vàng tím phủ lên thế gian, trong không gian thanh bình của buổi hoàng hôn, họ tay trong tay, trò chuyện cùng nhau.

Chàng Marcus, liệu có điều gì không hay xảy đến với chàng khi rời khỏi Antium mà không có sự đồng ý của Hoàng đế không? - Lygia khẽ hỏi, giọng nàng lo lắng.

Không đâu, nàng yêu quý của ta, - Vinicius đáp, giọng quả quyết. - Hoàng đế vừa tuyên bố rằng ngài sẽ đóng cửa hai ngày liền để cùng Terpnus soạn những khúc ca mới. Những lúc như vậy, ngài chẳng còn nhớ đến điều gì khác ngoài chính mình. Và dù sao đi nữa, ngay cả Hoàng đế cũng chẳng có nghĩa lý gì khi ta được ở bên nàng, được ngắm nhìn nàng. Nỗi nhớ nàng những đêm qua khiến ta không tài nào chợp mắt. Khi mệt mỏi thiếp đi, ta lại chợt tỉnh dậy, cảm giác như có mối nguy nào đó đang rình rập quanh nàng. Có lúc, ta còn mơ thấy người ta cướp mất những con ngựa trạm ta bố trí dọc đường để từ

Antium về Roma. Nhưng ta đã vượt quãng đường ấy trên lưng ngựa nhanh hơn cả các điệp sứ của Hoàng đế, bởi ta không thể xa nàng lâu hơn được nữa. Ta yêu nàng đến mức trái tim như chẳng chịu nổi, hỡi Lygia thân yêu, người duy nhất trong đời ta!

Em biết trước rằng chàng sẽ trở về, - Lygia khẽ đáp, đôi mắt long lanh nhìn chàng. - Vì lời em khẩn cầu, bác Ursus đã hai lần tới nhà chàng trên đồi Carina để hỏi thăm tin tức. Ông Linus cười em, cả bác Ursus cũng vậy.

Nàng dường như đã chuẩn bị sẵn sàng cho lần gặp lại này. Thay vì bộ trang phục sẫm màu thường ngày, nàng đang khoác chiếc stola mềm mại màu trắng, bờ vai và mái đầu nàng vươn lên giữa những nếp áo như những đóa hoa xuân đầu tiên nở trên tuyết trắng. Mái tóc nàng điểm vài đóa mẫu đơn màu hồng nhạt, khiến vẻ đẹp thêm phần thanh khiết.

Vinicius khẽ áp môi lên bàn tay nàng, rồi họ cùng ngồi xuống chiếc ghế dài giữa khóm nho dại. Vai kề vai, họ lặng lẽ ngắm nhìn hoàng hôn. Những tia sáng cuối ngày lấp lánh trong đôi mắt họ, còn vẻ đẹp kỳ diệu của buổi chiều dần chế ngự cả hai.

Chốn này thật yên bình và thế gian mới đẹp làm sao, - Vinicius khẽ nói, giọng anh trầm lắng. - Đêm đang đến, mọi thứ tĩnh lặng đến kỳ lạ. Chưa bao giờ trong đời, ta cảm thấy hạnh phúc như lúc này. Hỡi Lygia, nàng hãy nói ta hay: Đó là điều gì vậy?

Chàng ngừng lại giây lát, rồi tiếp tục, ánh mắt xa xăm:

Bestread.vn

Ta từng nghĩ rằng tình yêu chỉ là dục vọng, là ngọn lửa thiêu đốt huyết quản. Nhưng giờ đây, ta mới nhận ra rằng người ta có thể yêu bằng từng giọt máu, từng hơi thở, mà vẫn cảm thấy một vẻ thanh bình ngọt ngào vô biên. Giống như cả Thần Mộng lẫn Tử thần cùng nhau ru tâm hồn ta vào yên tĩnh vậy. Với ta, điều này thật mới mẻ. Ta nhìn những hàng cây đứng lặng, cảm thấy sự an tĩnh tràn ngập trong lòng. Giờ đây, ta mới hiểu rằng có một niềm hạnh phúc, mà cho đến nay, nhân loại chưa từng được biết đến. Ta cũng hiểu tại sao nàng và bà Pomponia Graecina lại có thể bình tâm đến thế... Phải rồi, chính Đức Chúa Jesus đã ban tặng điều ấy.

Nàng khẽ áp mặt vào vai chàng, đôi mắt long lanh ánh lệ:

Chàng Marcus thân yêu của em!

Nàng không thể nói thêm lời nào nữa. Niềm vui, lòng biết ơn và cảm giác mãn nguyện khi yêu chàng đã khiến cổ họng nàng nghẹn lại, khiến đôi mắt tuôn trào giọt lệ hạnh phúc. Vinicius nhẹ nhàng quàng tay ôm lấy thân hình nhỏ nhắn của nàng, kéo nàng sát vào mình. Một lúc sau, chàng khẽ nói:

Lygia của ta! Cầu xin phước lành cho phút giây đầu tiên ta được nghe gọi tên Người.

Nàng đáp lại, giọng thì thầm như làn gió:

Marcus, em yêu chàng.

Rồi đôi trẻ lại lặng im, lồng ngực quá căng tràn hạnh phúc khiến không thể thốt thêm lời nào. Những ánh hồi quang tím biếc cuối cùng đã tắt trên những cây trắc bá và khu vườn bắt đầu được dát bạc bởi ánh sáng của lưỡi liềm trăng.

Một lát sau, Vinicius khẽ cất tiếng:

Tôi biết chứ… Vừa bước chân vào đây, vừa được hôn đôi bàn tay yêu thương của nàng, tôi đã đọc thấy trong ánh mắt nàng câu hỏi: Tôi đã thừa nhận Giáo lý của Đức Chúa mà nàng thuận theo hay chưa? Chưa đâu, tôi chưa được rửa tội. Nhưng nàng có biết vì sao không, hỡi đóa hoa xinh tươi của tôi?

Chàng ngừng lại, rồi tiếp tục:

Ông Phaolô bảo tôi rằng: "Tôi đã làm cho anh tin rằng Đức Chúa đã giáng thế và chịu đóng đinh trên thập giá để chuộc tội cho thế gian. Nhưng để ông Phêrô sẽ rửa tội cho anh, bởi ông là người đầu tiên đã ban phước cho anh." Tôi cũng muốn để nàng, hỡi người thân yêu nhất của tôi, được chứng kiến lễ rửa tội của tôi. Tôi muốn mẹ đỡ đầu của tôi sẽ là bà Pomponia. Vì thế, cho đến giờ này, tôi vẫn chưa được rửa tội, mặc dù tôi đã tin vào Đấng Cứu Thế và Giáo lý diệu kỳ của Người.

Chàng ngừng lại một chút, rồi nói tiếp, giọng tràn đầy niềm tin:

Ông Phaolô đã thuyết phục và cải tín cho tôi. Và làm sao có thể khác được kia chứ! Làm sao tôi có thể không tin rằng Chúa Jesus đã giáng thế, một khi chính Đức Phêrô – học trò của Người – và ông Phaolô

Bestread.vn

– người đã từng trông thấy Chúa hiển hiện – đều nói như thế? Làm sao tôi có thể không tin rằng Người là Đức Chúa, khi Người đã từng phục sinh? Người ta đã gặp Người trong thành phố, trên hồ, trên núi và những kẻ đó chưa từng biết đến dối trá bao giờ.

Vinicius dừng lời, ánh mắt chàng dõi vào bóng dáng dịu dàng của Lygia trong ánh trăng bạc.

Tôi đã tin từ khi nghe Đức Phêrô nói ở Ostrianum. Nhưng khi ấy, tôi vẫn e sợ Giáo lý này. Tôi ngỡ rằng nó sẽ cướp mất nàng khỏi tôi. Tôi nghĩ rằng Giáo lý ấy không chứa đựng sự thông tuệ, vẻ đẹp hay hạnh phúc. Nhưng hôm nay, khi hiểu được, liệu tôi có còn xứng đáng làm người nếu tôi không mong muốn rằng sự thật ngự trị thay cho dối trá, tình yêu thay cho hận thù, điều thiện thay cho cái ác? Liệu có ai không mong muốn điều đó?

Vinicius nhìn sâu vào đôi mắt xanh thẳm của nàng, tiếp tục:

Giáo lý của nàng đã răn dạy điều ấy. Những học thuyết khác muốn công lý, nhưng chỉ Giáo lý này mới khiến trái tim con người trở nên trong sạch như trái tim nàng và bà Pomponia. Và nếu Đức Chúa Jesus ban hứa một cuộc sống vĩnh hằng, một hạnh phúc vô biên, thì liệu con người còn mong muốn gì hơn?

Chàng dừng lại, nắm chặt tay nàng, giọng tha thiết:

Lygia, tôi từng nghĩ Giáo lý ấy chống lại hạnh phúc, nhưng ông Phaolô đã chứng minh rằng chẳng những nó không tước đoạt điều gì, mà còn cho thêm

rất nhiều. Trước đây, dù có sức mạnh La Mã, tôi cũng không thể ép nàng thốt lên rằng: "Em yêu chàng." Nhưng bây giờ, nàng đã tự nói điều ấy và điều đó là hạnh phúc lớn lao nhất trong đời tôi.

Lygia lắng nghe từng lời chàng nói, đôi mắt xanh biếc của nàng ánh lên dưới trăng, tựa như hai cánh hoa huyền hoặc đang bừng nở. Nàng dịu dàng tựa đầu vào vai chàng, thì thầm:

Phải đó, chàng Marcus! Đúng lắm!

Vào khoảnh khắc ấy, cả hai cảm nhận được một niềm hạnh phúc không gì sánh được. Họ hiểu rằng, ngoài tình yêu, họ còn gắn kết bởi một sức mạnh ngọt ngào và không thể cưỡng lại, một sức mạnh khiến tình yêu của họ trở nên bất tử, không gì có thể chạm đến – không đổi thay, không phản bội, không cả cái chết.

Trái tim họ tràn ngập một niềm tin vững chắc rằng, dù có chuyện gì xảy ra, họ vẫn sẽ mãi yêu nhau và thuộc về nhau. Trong lòng họ dâng tràn một sự bình yên khôn tả.

Vinicius cảm thấy tình yêu này không chỉ thanh cao và sâu sắc mà còn hoàn toàn mới mẻ, một tình yêu mà thế gian chưa từng biết đến. Chàng cảm thấy tất cả đều hòa quyện trong tình yêu ấy: Lygia, Giáo lý của Chúa Jesus, ánh trăng đang yên lành trên những cây trắc bá và đêm thanh bình này. Với chàng, dường như cả vũ trụ đều tràn ngập tình yêu.

Lát sau, chàng nói tiếp, giọng khe khẽ, run run:

Bestread.vn

Nàng sẽ là linh hồn của linh hồn tôi, nàng sẽ là người thân yêu nhất trên đời! Trái tim của đôi ta sẽ cùng đập chung một nhịp, đôi ta sẽ chung một lời cầu nguyện, cùng một niềm ơn đối với Chúa Jesus. Ôi, nàng thân yêu! Được cùng sống, cùng thờ phụng một Đức Chúa xiết bao ngọt ngào và biết rằng sau khi cái chết đến, mắt chúng ta sẽ lại được mở bừng ra như sau một giấc ngủ ngon lành để nhìn thấy một thứ ánh sáng mới – liệu còn có thể nghĩ thêm được điều gì tốt đẹp hơn nữa hay chăng! Tôi chỉ ngạc nhiên tại sao mình không hiểu ra được điều ấy sớm hơn.

Chàng tiếp tục, ánh mắt rực sáng:

Nàng có biết tôi cảm thấy điều gì không? Rằng không một ai có thể chống lại nổi Giáo lý này. Sau ba trăm năm nữa, toàn thế giới sẽ tuân phục nó; người ta sẽ quên đi thần Jupiter, sẽ không còn một vị thần linh nào khác ngoài Chúa Jesus, sẽ không còn một đến thờ nào khác ngoài thánh đường Thiên Chúa giáo. Ai là kẻ chẳng mong muốn hạnh phúc cho mình? À mà tôi đã được nghe cuộc trò chuyện giữa ông Phaolô với cậu Petronius và nàng có biết rốt cuộc cậu Petronius đã nói thế nào không? "Thứ này không phải dành cho tôi" – song cậu ấy không còn gì hơn nữa để đáp lại.

Lygia nắm lấy tay chàng, khẽ nói:

Chàng hãy thuật lại lời của Đức Phaolô cho em nghe với nào!

Vinicius mỉm cười, nhẹ nhàng kể:

Chuyện đó diễn ra vào buổi tối ở nhà tôi. Như thường lệ, cậu Petronius bắt đầu nói và đùa cợt với vẻ coi thường, nhưng ông Phaolô bảo cậu ấy rằng: "Thưa ngài Petronius thông tuệ, sao ngài lại có thể bác bỏ việc Đức Chúa Jesus đã giáng sinh rồi lại phục sinh, một khi hồi đó ngài chưa có mặt trên đời, còn chính các ông Phêrô và Gioan đã từng trông thấy Chúa, riêng bản thân tôi cũng được nhìn thấy Người trên đường đi Đamat? Xin trí thông tuệ của ngài trước hết hãy làm ơn chứng minh rằng chúng tôi là những kẻ dối trá đã, rồi ngài hãy bác bỏ những bằng chứng của chúng tôi sau.".

Cậu Petronius đáp rằng cậu ấy không hề nghĩ tới chuyện bác bỏ, bởi cậu ấy biết rằng có bao nhiêu điều mà người ta không hiểu nổi vẫn đang xảy ra và được những người khả kính khẳng định. Nhưng cậu ấy nói: "Tôi không muốn biết về bất cứ một thứ gì có thể làm hỏng cuộc đời và hủy hoại vẻ đẹp của nó. Các vị thần linh của chúng tôi có thật hay không không phải là điều đáng quan tâm, nhưng họ đẹp, bên cạnh họ chúng tôi vẫn được phần vui vẻ và có thể sống không lo lắng là được."

Khi ấy, ông Phaolô bèn trả lời: "Ngài chối bỏ một Giáo lý của tình yêu, công lý và nhân từ vì e rằng phải gánh chịu những nỗi âu lo của cuộc đời. Nhưng thưa ngài Petronius, xin ngài hãy suy nghĩ xem: có phải cuộc sống của các ngài thật sự không hề vướng bận lo âu? Chính ngài cũng như bất cứ một người nào khác trong số những người giàu có và hùng mạnh nhất, buổi tối trước khi đi ngủ cũng không biết chắc rằng liệu khi thức dậy có nhận được bản án tử hình

Bestread.vn

hay không? Xin ngài hãy nói đi: Nếu như Hoàng đế thâu nhận Giáo lý này, Giáo lý truyền bá tình yêu và công lý, thì có phải hạnh phúc của ngài sẽ được thêm phần chắc chắn hơn không? Ngài lo cho niềm vui của ngài, nhưng có phải khi ấy cuộc đời sẽ vui hơn không? Còn nếu nói về những thứ điểm tô cho cuộc đời, về cái đẹp, thì nếu các ngài đã dựng nên ngần ấy đến thờ với các pho tượng tuyệt vời để thờ phụng các vị thần linh độc ác, thù hằn, lang chạ và giả dối, thì tại sao các ngài lại không thể xây đền để thờ phụng một Đức Chúa duy nhất của tình yêu và chân lý? Ngài tự khen cho số phận của mình bởi vì ngài giàu có và sống trong lạc thú, nhưng đồng thời ngài cũng rất có thể là một kẻ nghèo hèn và bị bỏ rơi, mặc dù ngài xuất thân từ một gia đình quyền thế; khi ấy hẳn ngài sẽ thấy tốt hơn cho bản thân nếu trên đời mọi người đều tin theo Đức Chúa Jesus. Ở thành đô của các ngài, ngay cả các bậc cha mẹ giàu có cũng không muốn nuôi dạy con cái, mà thường vứt chúng ra khỏi nhà, trở thành những đứa trẻ bị bỏ rơi. Và chính ngài cũng rất có thể là một đứa trẻ như thế. Nhưng nếu như song thân của ngài sống theo Giáo lý của chúng tôi thì điều ấy sẽ không bao giờ xảy đến với ngài. Khi tới tuổi thành niên, ngài cưới người con gái ngài yêu, ngài mong muốn rằng người con gái ấy sẽ chung thủy với ngài cho tới trọn đời. Ấy vậy mà ngài hãy nhìn xem chuyện gì đang diễn ra ở chốn các ngài, biết bao nhơ bẩn, bao nhục mạ, bao bỉ báng đối với tình chung thủy vợ chồng! Đến nỗi chính các ngài phải lấy làm ngạc nhiên khi có người phụ nữ nào đó sống đoan chính, những người mà các ngài gọi là

người phụ nữ chỉ chung thủy với một người đàn ông suốt đời. Tôi xin thưa cùng ngài, những người phụ nữ mang hình Đức Chúa Jesus trong tim sẽ không bao giờ lừa dối chồng, cũng như những người đàn ông Thiên Chúa giáo không bao giờ phản bội vợ. Còn các ngài thì không tin cả vua chúa, cả cha ông, cả vợ con lẫn tôi tớ. Toàn thế giới run sợ trước các ngài, nhưng chính các ngài lại run sợ trước đám nô lệ của mình, vì các ngài hiểu rõ rằng từng giờ từng phút họ có thể vùng lên tiến hành một cuộc chiến tranh khủng khiếp chống lại sự áp bức của các ngài như họ đã hơn một lần nổi dậy. Ngài đang giàu có đấy, nhưng ngài cũng không dám chắc liệu ngày mai người ta có buộc ngài phải từ bỏ của cải hay chăng; ngài còn trẻ đấy, nhưng rất có thể ngay ngày mai ngài sẽ phải lìa đời; ngài yêu đương đấy, nhưng sự bội phản đang rình rập ngài; ngài say mê dinh thự và tượng đài, nhưng có thể ngày mai ngài sẽ bị lưu đầy đến những miền hoang vu của Pandataria. Ngài đang có hàng nghìn tôi tớ, nhưng ngày mai tôi tớ có thể sẽ khiến ngài đổ máu. Và nếu thế thì làm sao các ngài còn có thể yên tâm, có thể sung sướng, có thể sống trong niềm vui được cơ chứ? Còn tôi, tôi truyền bá tình yêu thương, truyền bá cái Giáo lý khuyên kẻ cầm quyền phải yêu người thuộc hạ, khuyên ông chủ phải yêu nô lệ, khuyên nô lệ phải phục dịch bằng tình yêu thương, thực hành công lý và lòng nhân từ và cuối cùng tôi hứa hẹn niềm hạnh phúc như một biển cả vô biên dào dạt. Vậy, thưa ngài Petronius, sao ngài lại có thể nói rằng Giáo lý này làm hỏng cuộc đời, một khi nó sửa chữa cho cuộc đời, một khi các ngài đã được trăm lần sung

Beshread.vn

sướng và vững dạ hơn nếu như nó chiếm lĩnh được toàn thế giới như đế quốc La Mã của các ngài đã chiếm lĩnh?"

Ông Phaolô đã nói như thế. Cậu Petronius bèn đáp: "Thứ ấy không phải dành cho tôi", rồi cậu ấy giả vờ buồn ngủ ra về, khi đi ra còn nói thêm: "Ta thích nàng Eunice của ta hơn Giáo lý của các người, hỡi người dân xứ Juđei kia, nhưng ta không muốn tranh luận với người làm chi".

Còn tôi, tôi lắng nghe những lời ông Phaolô nói với tất cả tâm hồn và khi ông nói đến những người phụ nữ của chúng ta, trái tim tôi tràn ngập lòng ngưỡng mộ đối với Giáo lý này, Giáo lý mà từ đó nàng đã lớn dậy như những đoá hoa huệ nhú lên về mùa xuân từ một mảnh đất phì nhiêu. Khi ấy, tôi nghĩ thầm trong dạ: Đó là ả Poppea đã vứt bỏ hai người chồng để lấy Nero, là Cluvia Kryxppinilla, là Nigidius , là gần như tất thẩy những người đàn bà tôi từng quen biết, ngoại trừ mỗi mình bà Pomponia, bởi vì bọn họ đã mua bán lòng tin và những lời thề thốt và chỉ riêng một mình nàng, riêng một mình người thân yêu của tôi đây, là sẽ không chối bỏ, không bội phản, không dập tắt ngọn lửa, dù cho tất thẩy những gì tôi tin đều đã chối bỏ và phản bội tôi. Vì vậy, tôi thầm nói cùng nàng rằng: tôi biết đền ơn nàng bằng cách nào đây nếu không phải bằng tình yêu và lòng thành kính? Nàng có cảm thấy rằng tôi đã trò chuyện với nàng tại chốn Antium kia, trò chuyện hoài không nghỉ, dường như có nàng ở bên tôi vậy hay chăng? Tôi yêu nàng trăm lần hơn lên vì nàng đã từng chạy trốn tôi mà rời bỏ cung điện Hoàng đế. Tôi cũng

không còn thích thú gì nó nữa cả. Tôi không còn ham những lạc thú và âm nhạc của nó, chỉ khao khát mỗi mình nàng thôi. Xin nàng hãy nói một lời thôi, chúng ta sẽ rời bỏ Roma để về sống ở một nơi nào đó thật xa.

Lygia không nhấc đầu khỏi vai chàng, nàng ngước đôi mắt nhung đang mải suy tư nhìn lên những ngọn trắc bá đang được vầng trăng dát bạc, rồi nói:

Hay lắm, chàng Marcus! Chàng đã có lần viết cho em về đảo Sicilia, nơi ông bà Aulus muốn lui về sinh sống những năm tuổi già…

Vinicius vui sướng ngắt lời:

Phải rồi, nàng thân yêu! Đất đai của chúng ta nằm cạnh nhau. Bờ biển đẹp tuyệt vời, khí hậu lại còn ngọt ngào hơn, ban đêm còn thanh bình hơn ở Roma, những đêm ngạt ngào hương thơm và sáng tỏ… Nơi ấy, cuộc sống gần như cũng chính là hạnh phúc.

Rồi chàng bắt đầu mơ về tương lai:

Ở đó có thể quên hết mọi ưu tư. Chúng ta sẽ đi dạo trong những khu rừng, những khóm ô liu và sẽ nghỉ chân dưới những bóng cây. Hỡi Lygia! Cuộc đời tuyệt vời làm sao khi được yêu nhau, được hòa hợp, được cùng nhau ngắm biển nhìn trời, cùng nhau thờ phụng một Đức Chúa ngọt ngào, cùng thực thi điều thiện và công lý trong yên bình với chung quanh.

Cả hai cùng lặng nghĩ về tương lai. Chàng ôm ghì nàng sát vào người mình mỗi lúc một chặt hơn.

Bestread.vn

Trong ánh trăng, chiếc nhẫn vàng hiệp sĩ trên tay chàng run rẩy lấp loáng. Trong khu lao động nghèo khổ, mọi vật đã ngủ say, không một tiếng động nào khuấy động sự tĩnh mịch.

Chàng sẽ cho phép em lui tới thăm bà Pomponia chứ? - Lygia hỏi.

Được chứ, nàng thân yêu. Chúng ta sẽ mời ông bà tới thăm nhà hoặc chúng ta sẽ tới thăm ông bà. Nàng có muốn chúng mình sẽ đưa Đức Sứ đồ Phêrô đi cùng không? Người đã mệt mỏi vì tuổi tác và công việc rồi. Ông Phaolô cũng sẽ lui tới thăm chúng ta, ông ấy sẽ cải đạo cho ông Aulus Plautius và cũng như binh lính lập các khu dân cư tại những vùng đất xa xôi, chúng ta sẽ lập nên khu đạo Thiên chúa giáo.

Lygia đưa tay nắm lấy bàn tay Vinicius định đưa lên môi, song chàng vội thì thầm, dường như sợ xua tan mất niềm hạnh phúc:

Đừng, Lygia, đừng! Chính tôi mới thờ phụng và ngưỡng mộ nàng, xin hãy đưa tay cho tôi.

Em yêu chàng!

Song chàng đã kịp áp môi vào đôi bàn tay trắng như những đóa hoa nhài của nàng và suốt giây lâu, họ chỉ còn nghe thấy tiếng đập của trái tim mình. Trong bầu không khí không một hơi gió thoảng, những cây trắc bá đứng lặng yên, dường như chúng cũng đang nín thở.

Đột nhiên, sự im lặng bị rách toạc bởi một tiếng gầm bất ngờ, sâu thăm thẳm, dường như từ dưới

lòng đất vọng lên. Cơn rùng mình chạy suốt thân mình Lygia, Vinicius đứng bật dậy nói:

Đó là lũ sư tử đang gào thét trong các chuồng thú đấy!

Cả hai bắt đầu lắng nghe. Trong lúc ấy, tiếng gầm đầu tiên được tiếng thứ hai, thứ ba, rồi thứ mười vang từ khắp bốn phía, khắp các khu phố, đáp lại. Có lúc trong thành phố chứa tới vài nghìn con sư tử, nhốt trong các chuồng thú tại các đấu trường khác nhau và nhiều khi đêm về, chúng lần tới bên các gióng sắt, tỳ cái đầu khổng lồ của chúng vào đấy để gào lên nỗi nhớ nhung đối với tự do và hoang mạc. Lúc này đây, chúng cũng đang nhớ rừng, con này đáp lại tiếng con kia giữa sự tĩnh mịch của đêm trường, khiến cho cả thành phố ngập tràn tiếng gầm rống. Trong đó có cái gì dữ dội và buồn thảm rất khó tả, những tiếng gầm ấy xua tan mất cái viễn cảnh tươi sáng và thanh bình của Lygia, nàng lắng nghe chúng với trái tim chợt thắt lại bởi một nỗi sợ hãi kỳ lạ và một nỗi buồn mơ hồ.

Song Vinicius đã quàng tay ôm nàng và nói:

Đừng sợ, nàng thân yêu! Thế vận hội đã tới gần nên tất cả các chuồng thú đều đầy thú dữ đấy mà.

Rồi cả hai cùng bước vào nhà ông Linus, đuổi theo họ là những tiếng gầm gào mỗi lúc một dữ dội hơn của lũ sư tử.

Bestread.vn

CHƯƠNG 40

Trong khi đó, tại Antium, mỗi ngày dường như ông Petronius lại giành thêm một thắng lợi mới trong cuộc cạnh tranh với đám cận thần để thu hút ân sủng của Hoàng đế. Vai trò của Tigellinus ngày càng suy yếu. Khi còn ở Roma, Tigellinus là kẻ không thể thiếu: tháo vát, sẵn sàng làm mọi chuyện để tiêu diệt kẻ thù, cướp đoạt tài sản, giải quyết các vấn đề chính trị, hoặc thậm chí bày ra những trò vui kỳ quái, xa hoa để chiều ý Hoàng đế. Nhưng tại Antium, nơi Hoàng đế chọn lối sống theo phong cách Hy Lạp, sự hiện diện của Tigellinus trở nên lạc lõng.

Giữa các tòa dinh thự sang trọng soi bóng xuống sắc biển xanh, Hoàng đế chỉ còn quan tâm đến thơ ca, âm nhạc, đấu trường và những sáng tạo nghệ thuật tô điểm cho cuộc đời. Trong môi trường ấy, Petronius, với kiến thức uyên bác, óc hài hước tinh tế, khả năng hùng biện sắc sảo và gu thẩm mỹ tuyệt vời, đã hoàn toàn chiếm ưu thế. Hoàng đế không ngừng tìm kiếm ông như một người bạn tâm giao, thường xuyên tham khảo ý kiến và nhận lời khuyên từ ông trong các sáng tác của mình. Ngài thậm chí thể hiện sự thân ái với Petronius mãnh liệt hơn bao giờ hết.

Người ta đồn đoán rằng Petronius sẽ giành chiến thắng cuối cùng, rằng mối quan hệ giữa ông và Hoàng đế đã đạt đến mức ổn định, hứa hẹn kéo dài

trong nhiều năm. Ngay cả những kẻ từng không ưa ông cũng bắt đầu thay đổi thái độ, xun xoe săn đón và tìm cách lấy lòng ông. Nhiều người còn chân thành vui mừng trước sự thắng thế của ông, bởi Petronius không chỉ thông minh mà còn được biết đến với tính cách điềm đạm, không bao giờ lợi dụng quyền lực để trả thù hay làm hại ai.

Dù có cơ hội tiêu diệt Tigellinus, Petronius chỉ thích giễu cợt sự thiếu hiểu biết và tính cách thô lỗ của hắn. Sự biếng nhác và phong cách trang nhã đã khiến ông vượt trên những thủ đoạn tầm thường. Nguyên lão viện tại Roma thậm chí cảm thấy nhẹ nhõm khi suốt một tháng rưỡi nay không có bản án tử hình nào được ban hành.

Tại cả Antium và Roma, dù vẫn có những lời bàn tán về sự sa đọa của Hoàng đế và vị sủng thần của ngài, nhưng người ta chấp nhận Petronius bởi ông mang đến cảm giác một vị Hoàng đế vẫn còn giữ được phần người hơn là một kẻ bị thú vật hóa như trong bàn tay của Tigellinus.

Tigellinus, trong khi đó, rơi vào trạng thái hoang mang, không biết có nên đầu hàng hay không. Hoàng đế nhiều lần tuyên bố rằng trong toàn cõi La Mã, chỉ có hai tâm hồn thực sự hiểu nhau, hai người Hy Lạp chân chính: ngài và Petronius.

Sự khéo léo đáng kinh ngạc của ông Petronius khiến mọi người tin rằng ảnh hưởng của ông vượt xa tất cả những ảnh hưởng khác. Họ không thể tưởng tượng nổi nếu thiếu ông, Hoàng đế sẽ ra sao, sẽ trò chuyện cùng ai về âm nhạc, thi ca, đua xe và nhìn vào

Bestread.vn